



---

**Tổng Biên tập:**

PGS. TS.

Nguyễn Phương Sinh

**Ngày nhận bài:**

14/09/2025

**Ngày chấp nhận đăng bài:**

22/12/2025

**Ngày xuất bản:**

31/12/2025

**DOI:** 10.66517/jstmp.2025.4.4**Bản quyền:**

@ 2025 Thuộc Tạp chí Khoa học và Công nghệ Y Dược

**Xung đột quyền tác giả:**

Tác giả tuyên bố không có bất kỳ xung đột nào về quyền tác giả

**Địa chỉ liên hệ:**

Số 284, đường Lương Ngọc Quyến, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên

**Email:** tapchi@tnmc.edu.vn**KIẾN THỨC, THÁI ĐỘ VỀ BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA CỦA SINH VIÊN NĂM THỨ 5 TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC, ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN****Nguyễn Thị Hiền<sup>1\*</sup>, Hoàng Thị Thu<sup>2</sup>, Lương Thị Hương Loan<sup>1</sup>**

1 Bộ môn Y học gia đình, Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên

2 K53A Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên

\* Tác giả liên hệ: [hiengnguyentn92@gmail.com](mailto:hiengnguyentn92@gmail.com)**TÓM TẮT****Đặt vấn đề:** An toàn người bệnh là yếu tố cốt lõi của chất lượng y tế, trong đó báo cáo sự cố y khoa (SCYK) giúp phòng ngừa sai sót và cải tiến quy trình. Sinh viên y khoa bác sĩ tương lai có vai trò quan trọng nhưng bằng chứng về kiến thức của họ về lĩnh vực này còn hạn chế. **Mục tiêu:** nghiên cứu này đánh giá kiến thức, thái độ về SCYK của sinh viên năm 5 Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên.**Phương pháp:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang được tiến hành trên 508 sinh viên năm thứ 5 ngành Y khoa năm học 2024 - 2025, Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên. **Kết quả:** Trong nghiên cứu này, đa số đối tượng là nữ (64,6%). Kiến thức về báo cáo SCYK đạt ở mức 65,4%; 34,6% sinh viên có kiến thức chưa đạt. Sinh viên có kiến thức tốt ở các nội dung như: Mục đích báo cáo SCYK (98,8%), nhận diện SCYK (98,4%) và xác định các sự cố nghiêm trọng cần báo cáo ( $\geq 95\%$ ). Các nội dung kiến thức còn hạn chế gồm: người nhận báo cáo SCYK (28,3 - 35,4%), trình tự báo cáo (33,9%), số lượng mức độ tổn thương (37,0%) và danh mục sự cố nghiêm trọng cần báo cáo (35,4%). Tỷ lệ có thái độ tốt đạt 92,5%. **Kết luận:**

Sinh viên có kiến thức và thái độ tương đối tốt về báo cáo SCYK, trong đó tỷ lệ đạt kiến thức là 65,4% và tỷ lệ thái độ tích cực lên tới 92,5%. Kết quả này phản ánh sự cần thiết phải củng cố đào tạo để đảm bảo sinh viên không chỉ có thái độ tích cực mà còn nắm chắc kỹ năng và quy trình thực hành báo cáo.

**Từ khóa:** Báo cáo; Sự cố y khoa; Kiến thức; Thái độ

**KNOWLEDGE AND ATTITUDES TOWARD  
MEDICAL ERROR REPORTING AMONG  
FIFTH-YEAR MEDICAL STUDENTS AT  
THAI NGUYEN UNIVERSITY OF MEDICINE  
AND PHARMACY**

**Hien Nguyen Thi<sup>1\*</sup>, Thu Thi Hoang<sup>2</sup>, Loan Luong  
Thi Huong<sup>1</sup>**

1 Department of Family Medicine, TNU - University  
of Medicine and Pharmacy

2 Class K53A, TNU - University of Medicine and  
Pharmacy

\* Author contact: [hiengnyentn92@gmail.com](mailto:hiengnyentn92@gmail.com)

**ABSTRACT**

**Background:** Patient safety is a fundamental component of healthcare quality, and medical error reporting (MER) is essential for error prevention and process improvement. Medical students, as future physicians, play a critical role yet have been understudied. **Objective:** To describe the knowledge and attitudes toward medical error reporting among fifth-year medical students at Thai Nguyen University of Medicine and Pharmacy. **Methods:** A cross-sectional descriptive study was conducted among 508 fifth-year medical students in the academic year

2024 - 2025. **Results:** The majority of participants were female (64.6%). Adequate knowledge of MER was observed in 65.4% of students, while 34.6% demonstrated inadequate knowledge. High levels of correct knowledge were found regarding the purpose of MER (98.8%), error recognition (98.4%), and identification of serious reportable events ( $\geq 95\%$ ). However, knowledge was limited concerning the designated recipients of reports (28.3 - 35.4%), reporting procedures (33.9%), classification of harm levels (37.0%), and lists of serious reportable events (35.4%). 92.5% of students demonstrated a favorable attitude. **Conclusion:** Fifth-year medical students exhibited relatively good knowledge and highly positive attitudes toward MER, with 65.4% achieving adequate knowledge and 92.5% demonstrating positive attitudes. These findings highlight the need to strengthen education to ensure students not only maintain positive attitudes but also acquire comprehensive skills and competence in medical error reporting.

**Keywords:** Reporting; Medical error; Knowledge; Attitude

### **ĐẶT VẤN ĐỀ**

An toàn người bệnh là một trong những trụ cột quan trọng của chất lượng chăm sóc y tế và được Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) coi là ưu tiên toàn cầu [1]. Báo cáo sự cố y khoa (SCYK) là công cụ cốt lõi giúp phát hiện, phân tích và ngăn ngừa các sai sót trong thực hành lâm sàng. Thông qua hệ thống báo cáo, các cơ sở y tế có thể nhận diện nguy cơ tiềm ẩn, từ đó đưa ra các biện pháp cải tiến quy trình và nâng cao an toàn cho người bệnh. Tuy nhiên, thực tế cho thấy tỷ lệ báo

cáo sự cố y khoa vẫn còn thấp tại nhiều quốc gia. Nghiên cứu của Makary và Daniel cho thấy sai sót y khoa là nguyên nhân gây tử vong đứng hàng thứ ba tại Hoa Kỳ, sau bệnh tim mạch và ung thư [2]. Báo cáo của WHO cũng chỉ ra rằng có tới 10% bệnh nhân nhập viện gặp phải các sự cố y khoa, trong đó 50% được cho là có thể phòng ngừa [1].

Mặc dù tầm quan trọng của báo cáo sự cố y khoa đã được khẳng định, nhiều nghiên cứu trên thế giới cho thấy việc triển khai hoạt động này còn gặp nhiều rào cản. Các nghiên cứu quốc tế chỉ ra rằng lo ngại bị trừng phạt, thiếu kiến thức về quy trình báo cáo và thái độ chưa tích cực của nhân viên y tế là những nguyên nhân chính dẫn đến tỷ lệ báo cáo thấp. Ở nhóm sinh viên y khoa, đối tượng sẽ trực tiếp tham gia hoạt động khám chữa bệnh trong tương lai, vấn đề này cũng đã được quan tâm nghiên cứu. Nghiên cứu tại Nhật Bản của Koga cho thấy chỉ khoảng 40% sinh viên y khoa cảm thấy tự tin khi tham gia báo cáo sự cố và hơn một nửa còn lo ngại hậu quả tiêu cực [3]. Tại Ả Rập Xê Út, nghiên cứu của Althaqafi cũng ghi nhận rằng mặc dù sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của báo cáo, nhưng thái độ còn e dè do sợ ảnh hưởng đến đánh giá học tập [4].

Tại Việt Nam, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư 43/2018/TT-BYT về quản lý sự cố y khoa, yêu cầu các cơ sở y tế xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích và khắc phục sự cố [5]. Tuy vậy, việc triển khai vẫn còn nhiều khó khăn, trong đó hạn chế lớn nhất là chưa hình thành văn hóa báo cáo sự cố một cách chủ động, tự nguyện và không đổ lỗi. Các nghiên cứu trong nước chỉ ra rằng nhân viên y tế, đặc biệt là điều dưỡng và bác sĩ

trẻ, vẫn chưa thực sự hiểu rõ ý nghĩa của việc báo cáo, dẫn đến số lượng báo cáo thấp và chất lượng chưa cao [6]. Trong khi đó, các nghiên cứu khảo sát kiến thức và thái độ về báo cáo sự cố y khoa ở sinh viên y khoa tại Việt Nam còn rất hạn chế.

Sinh viên y khoa là lực lượng bác sĩ tương lai, có vai trò quan trọng trong việc hình thành và duy trì văn hóa an toàn người bệnh. Trong quá trình học tập và thực hành lâm sàng tại bệnh viện, sinh viên có thể chứng kiến hoặc tham gia vào các tình huống tiềm ẩn nguy cơ xảy ra sự cố y khoa. Việc được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng và thái độ đúng đắn về báo cáo sự cố không chỉ giúp sinh viên giảm thiểu sai sót trong giai đoạn thực tập mà còn góp phần xây dựng văn hóa báo cáo tích cực trong thực hành nghề nghiệp sau này. Ngược lại, nếu sinh viên thiếu nhận thức và không được khuyến khích báo cáo, điều này có thể duy trì “vòng xoắn im lặng”, làm chậm quá trình cải thiện an toàn người bệnh. Tại Việt Nam, hiện còn thiếu bằng chứng khoa học về kiến thức và thái độ đối với báo cáo sự cố y khoa của sinh viên y khoa, đặc biệt là nhóm sinh viên đang thực tập lâm sàng chuyên sâu. Sinh viên năm thứ 5 Trường Đại học Y Dược - Đại học Thái Nguyên là nhóm đối tượng thường xuyên tiếp xúc với người bệnh và tham gia nhiều hoạt động chăm sóc, điều trị dưới sự giám sát, do đó việc đánh giá kiến thức và thái độ của nhóm đối tượng này là cần thiết. Xuất phát từ thực tiễn đó, chúng tôi tiến hành nghiên cứu ***“Kiến thức, thái độ về báo cáo sự cố y khoa của sinh viên năm thứ 5 Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên”***, nhằm cung cấp bằng chứng khoa học cho việc điều chỉnh chương

trình đào tạo và tăng cường các hoạt động đảm bảo an toàn người bệnh trong môi trường lâm sàng.

## **PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

### **Đối tượng, thời gian và địa điểm nghiên cứu**

**Đối tượng nghiên cứu:** Nghiên cứu được tiến hành trên đối tượng sinh viên năm thứ 5 (Y5). Chuyên ngành Y khoa năm học 2024 - 2025, Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên.

**Tiêu chuẩn lựa chọn:** Sinh viên Y5 hệ bác sĩ đa khoa năm học 2024 - 2025 đang theo học chương trình đào tạo đại học chính quy tại trường.

**Tiêu chuẩn loại trừ:** Sinh viên vắng mặt trong thời điểm nghiên cứu; sinh viên tạm dừng/thôi học; sinh viên không đủ năng lực, hành vi sức khỏe.

**Thời gian nghiên cứu:** Từ tháng 01/2025 - 08/2025.

**Địa điểm nghiên cứu:** Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên.

### **Phương pháp nghiên cứu**

**Thiết kế nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang.

**Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu:** Áp dụng công thức tính cỡ mẫu cho nghiên cứu mô tả ước lượng một tỷ lệ trong quần thể.

$$n = Z_{(1-\alpha/2)}^2 \frac{p \cdot q}{d^2}$$

Do chưa có nghiên cứu nào về báo cáo SCYK ở sinh viên nên nghiên cứu này chúng tôi cho  $p = 0,5$ ; Tỷ lệ sinh viên có kiến thức báo cáo SCYK đúng là 50%. Từ đó ta có  $n = 97$ , cỡ mẫu tối thiểu 97. Chọn mẫu thuận tiện, trên thực tế chúng tôi thu thập được 508 sinh viên tiêu chuẩn.

### **Biến số nghiên cứu**

Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu: Tuổi, giới, dân tộc, địa chỉ cư trú, điểm trung bình chung tích lũy; Kiến thức về báo cáo SCYK; Danh mục sự cố nghiêm trọng cần báo cáo gồm: 6 danh mục. Sự cố do phẫu thuật, thủ thuật, sự cố do trang thiết bị, sự cố liên quan đến quản lý người bệnh, sự cố liên quan đến chăm sóc, sự cố do môi trường, sự cố được cho là phạm tội hình sự. Thái độ báo cáo SCYK; mối liên quan về kiến thức thái độ. Tiêu chuẩn đánh giá: Dựa theo quy trình báo cáo SCYK của bệnh viện và tài liệu đào tạo liên tục ATNB của Cục quản lý khám chữa bệnh, Bộ Y tế, Thông tư số 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 hướng dẫn phòng ngừa SCYK trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Tổng số điểm đánh giá kiến thức là 16 điểm Về đánh giá thái độ chung báo cáo SCYK của sinh viên, sử dụng thang đo Likert (5 cấp độ) để đo lường. Tổng số điểm tối đa đánh giá thái độ chung báo cáo SCYK là 90 điểm/18 câu. Đánh giá kiến thức đạt: Kiến thức chung về báo cáo SCYK của sinh viên được cho là đạt khi có tổng số điểm trả lời  $\geq 12$  điểm ( $\geq 75\%$  câu trả lời đúng trong mục kiến thức). Đánh giá thái độ tốt: Thái độ về báo cáo SCYK của sinh viên được cho là tốt khi có số điểm trung bình trả lời  $\geq 3,41$  điểm và nhóm có thái độ chưa tốt khi có số điểm trung bình  $< 3,41$  (Đánh giá thái độ tốt là khi thái độ được đánh giá tốt và rất tốt).

#### **Phương pháp phân tích, xử lý số liệu**

Việc thu thập số liệu được tiến hành bằng hình thức phát phiếu tự điền. Nghiên cứu sử dụng bộ công cụ dựa trên nghiên cứu của Trần Thị Bích Bo về kiến thức, thái độ và thực hành báo cáo SCYK của nhân viên y tế tại các khoa lâm sàng Bệnh viện Quận Thủ

Đức năm 2017 cùng các yếu tố liên quan [7]. Bộ công cụ này được xây dựng trên cơ sở bộ câu hỏi HSOPSC do AHRQ phát triển, đã được chuẩn hóa sang tiếng Việt (HSOPSC-VN 2015) để áp dụng tại các bệnh viện ở TP. Hồ Chí Minh, đồng thời có sự tham vấn chuyên gia. Ngoài ra, công cụ cũng được hiệu chỉnh, cập nhật dựa trên tài liệu đào tạo liên tục về ATNB của Cục Quản lý khám chữa bệnh - Bộ Y tế (ban hành theo Quyết định số 56/QĐ-K2ĐT ngày 16/5/2014 của Cục Khoa học và Đào tạo) [8], cũng như Thông tư số 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 hướng dẫn phòng ngừa SCYK tại các cơ sở khám, chữa bệnh [5].

Để đảm bảo tính phù hợp, bộ câu hỏi được thử nghiệm trên 10 sinh viên trong giai đoạn xây dựng đề cương. Các đối tượng thử nghiệm này không nằm trong nhóm tham gia nghiên cứu chính thức. Sau khi thu thập ý kiến góp ý, nhóm nghiên cứu tiến hành điều chỉnh để câu hỏi rõ ràng, ngắn gọn và dễ hiểu hơn.

Trước khi triển khai khảo sát chính thức, 2 điều tra viên (trong đó có nghiên cứu viên), được tập huấn đầy đủ về nội dung và cách sử dụng bộ câu hỏi, đảm bảo thống nhất trong quá trình thu thập số liệu.

**Đạo đức nghiên cứu:** Nghiên cứu được thông qua Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học của Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên theo công văn số 222/ĐHYD-HĐĐĐ ngày 28/02/2025.

## KẾT QUẢ

Có tất cả 776 sinh viên Y5 hiện đang học tại Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên trong đó có 508 sinh viên tham gia khảo sát (65,46%), chúng tôi thu được kết quả như sau:

Bảng 1. Đặc điểm tuổi và giới của đối tượng nghiên cứu (n = 508)

Đặc điểm	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)	
Giới	Nam	180	35,4
	Nữ	328	64,6
Dân tộc	Kinh	319	62,8
	Tày	79	15,6
	Khác	110	21,6
Điểm trung bình tích lũy	< 2,0	4	0,8
	2,0 - 2,49	80	15,7
	2,5 - 3,19	324	63,8
	3,2 - 3,59	93	18,3
	≥ 3,6	7	1,4

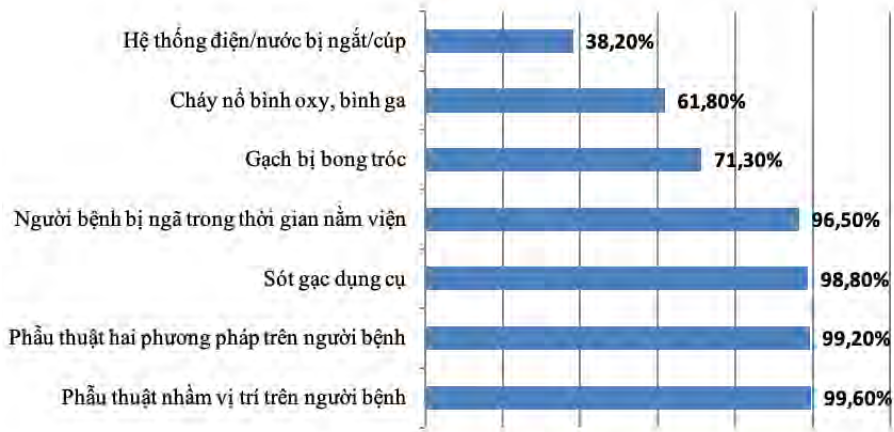
Trong Bảng 1 cho thấy tỷ lệ sinh viên nữ chiếm đa số 64,6%; dân tộc kinh chiếm 62,8%; điểm trung bình tích lũy đến năm thứ năm từ 2,5 - 3,19 chiếm 63,8%; 3,2 - 3,59 chiếm 18,3%.

Bảng 2. Đặc điểm kiến thức về báo cáo sự cố y khoa của đối tượng nghiên cứu (n = 508)

Nội dung	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)	
Định nghĩa đúng về sự cố y khoa	Đúng	332	65,4
	Chưa đúng	176	34,6
Kiến thức	Người chịu trách nhiệm N0;N1	144	28,3
	Người chịu trách nhiệm N2;N3	180	35,4
	Mục đích	502	98,8
	Người cần báo cáo	392	77,2
	Trình tự báo cáo	172	33,9
	Nhận diện SCYK	500	98,4
	Mức độ tổn thương ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng người bệnh	188	37,0
	Số lượng danh mục các sự cố nghiêm trọng cần báo cáo	180	35,4

Trong Bảng 2, tỷ lệ SV trả lời đúng về SCYK là 65,4%; kiến thức về mục đích của việc báo cáo SCYK

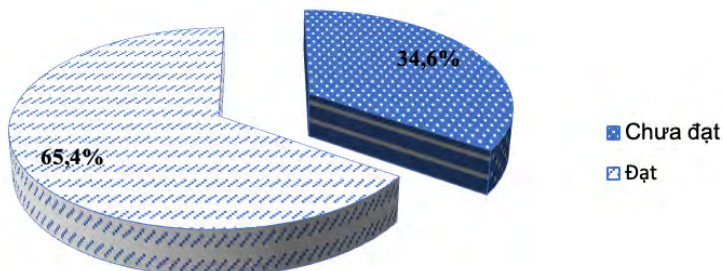
là rút kinh nghiệm, tìm cách khắc phục và cải thiện hệ thống chăm sóc sức khỏe tương đối cao (98,8%) và có tới 98,4% sinh viên có kiến thức về nhận diện SCYK. Tỷ lệ câu trả lời đúng nhận được thấp hơn ở các nội dung kiến thức về người nhận báo cáo SCYK N0, N1 là 28,3%; N2, N3 là 35,4%; trình tự báo cáo SCYK 33,9%; có 37,0% sinh viên có kiến thức đúng về số lượng mức độ tổn thương ảnh hưởng đến sức khỏe, tình trạng người bệnh. Tỷ lệ sinh viên có kiến thức đúng về số lượng danh mục các sự cố nghiêm trọng cần báo cáo là 35,4%.



Biểu đồ 1. Kiến thức về các sự cố nghiêm trọng cần báo cáo (n = 508)

Biểu đồ 1 cho thấy có tới 99,6% sinh viên cho rằng phẫu thuật nhầm vị trí trên người bệnh là các sự cố nghiêm trọng cần báo cáo; 99,2% sinh viên cho rằng phẫu thuật sai phương pháp trên người bệnh; 98,8% sinh viên cho rằng sốt gạc dụng cụ, tiếp đến là người bệnh bị ngã trong thời gian nằm viện (96,5%); gạch bị bong tróc 71,3%; cháy nổ bình oxy, bình ga 61,8%; thấp nhất là cho rằng 38,2% hệ thống điện/nước bị ngắt/cúp.

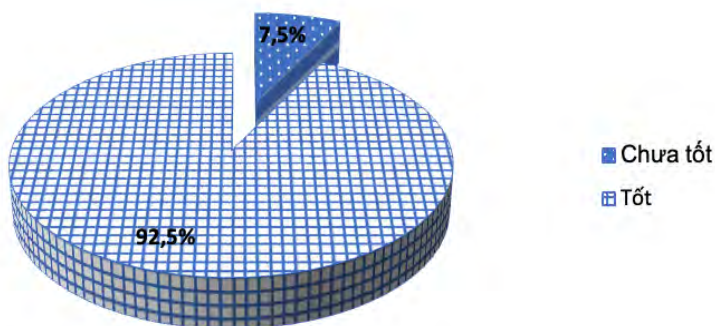
Trong nghiên cứu tỷ lệ điểm kiến thức báo cáo SCYK là  $12,4 \pm 2,0$ ; thấp nhất 9; cao nhất 18.



*Biểu đồ 2. Tỷ lệ kiến thức đạt về báo cáo SCYK của đối tượng nghiên cứu (n = 508)*

Biểu đồ 2 cho thấy, có 65,4% sinh viên có kiến thức đạt về báo cáo SCYK. Có tới 34,6% có kiến thức chưa đạt về báo cáo SCYK.

Trong nghiên cứu tỷ lệ điểm thái độ báo cáo SCYK là  $4,1 \pm 0,7$ ; thấp nhất 1,4; cao nhất 4,8.



*Biểu đồ 3. Đánh giá chung thái độ của DTNC về báo cáo SCYK (n = 508)*

Biểu đồ 3 cho thấy tỷ lệ sinh viên có thái độ tốt về báo cáo SCYK là 92,5%.

### **BÀN LUẬN**

Trong số 508 sinh viên tham gia nghiên cứu, nữ chiếm đa số (64,6%). Kết quả này tương đồng với cơ cấu giới tính chung của sinh viên ngành Y tại nhiều cơ sở đào tạo, nơi tỷ lệ nữ thường cao hơn do xu hướng lựa chọn ngành nghề. Về thành phần dân tộc, sinh viên dân tộc Kinh chiếm 62,8%, phản ánh đúng đặc điểm phân bố dân cư của tỉnh Thái Nguyên, nơi tập trung

cả nhóm dân tộc Kinh và thiểu số. Điểm trung bình tích lũy đến năm thứ 5 chủ yếu trong khoảng 2,5 - 3,19 (63,8%), cho thấy mức học lực trung bình khá là phổ biến ở nhóm đối tượng này. Điều này quan trọng bởi nền tảng học tập có thể ảnh hưởng đến khả năng tiếp nhận và vận dụng kiến thức về an toàn người bệnh, mặc dù trong nghiên cứu của chúng tôi chưa phân tích sâu mối liên quan này.

Kết quả cho thấy 65,4% sinh viên có kiến thức đạt về báo cáo SCYK, trong khi 34,6% chưa đạt. Đây là tỷ lệ khá tích cực, nhưng vẫn đặt ra thách thức khi gần 1/3 sinh viên chưa có đủ nhận thức về lĩnh vực quan trọng này. So sánh với nghiên cứu của Koga và cộng sự tại Nhật Bản, chỉ khoảng 40% sinh viên y khoa cảm thấy tự tin khi tham gia báo cáo SCYK [3], có thể thấy kết quả tại Thái Nguyên cao hơn, cho thấy việc lồng ghép nội dung an toàn người bệnh trong đào tạo bước đầu mang lại hiệu quả. Tuy nhiên, tỷ lệ chưa đạt vẫn tương đồng với nghiên cứu tại Ả Rập Xê Út, nơi gần 1/3 sinh viên còn hạn chế trong hiểu biết về quy trình báo cáo [4]. Về từng khía cạnh kiến thức, sinh viên có mức độ nhận biết rất cao về mục đích báo cáo SCYK (98,8%) và khả năng nhận diện SCYK (98,4%). Điều này phù hợp với định hướng của WHO, nhấn mạnh báo cáo sự cố không nhằm quy trách nhiệm cá nhân mà nhằm học hỏi, cải tiến hệ thống [1]. Kết quả này cũng đồng nhất với báo cáo của Martowirono và cộng sự, trong đó sinh viên y khoa nhận thức rõ ràng hơn về “học từ sai sót” so với nhân viên y tế lâu năm [9]. Kiến thức về quy trình cụ thể còn hạn chế: chỉ 28,3% biết đúng về người nhận báo cáo (N0, N1), 35,4% về N2, N3; 33,9% về trình tự báo cáo; và 37% về số lượng mức độ tổn thương. Đây là khoảng trống quan

trọng, bởi quy trình báo cáo là yếu tố then chốt để đảm bảo thông tin được ghi nhận và xử lý đúng cách. Các nghiên cứu quốc tế cũng ghi nhận rào cản phổ biến là nhân viên và sinh viên không nắm rõ phải báo cáo cho ai, ở đâu và bằng cách nào. Đáng chú ý, tỷ lệ sinh viên có kiến thức đúng về danh mục các sự cố nghiêm trọng cần báo cáo chỉ đạt 35,4%. Dù phần lớn sinh viên xác định chính xác các sự cố phẫu thuật sai vị trí (99,6%), sai phương pháp (99,2%) hay sót gạc (98,8%), nhưng mức độ nhận biết giảm dần với sự cố ngã (96,5%), sự cố cơ sở vật chất (71,3%) và thấp nhất là sự cố mất điện/nước (38,2%). Điều này cho thấy sinh viên chủ yếu tập trung vào các sai sót lâm sàng trực tiếp mà chưa chú ý đầy đủ đến sự cố liên quan đến môi trường, kỹ thuật, mặc dù đây cũng là nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn người bệnh [5].

Kết quả nghiên cứu cho thấy điểm thái độ trung bình là  $4,1 \pm 0,7$ , phản ánh thái độ nhìn chung tích cực. Có tới 92,5% sinh viên được xếp loại thái độ tốt. Con số này cao hơn so với nghiên cứu tại Ả Rập Xê Út chỉ 75% sinh viên đồng ý rằng báo cáo SCYK là cần thiết [4]. Điều này cho thấy sinh viên Việt Nam, đặc biệt tại Thái Nguyên, có nhận thức cao về tầm quan trọng của báo cáo sự cố.

Kết quả nghiên cứu góp phần bổ sung bằng chứng về kiến thức và thái độ báo cáo SCYK ở sinh viên y khoa Việt Nam, vốn còn ít được nghiên cứu. Trong khi các nghiên cứu trước đây tại Việt Nam chủ yếu tập trung vào nhân viên y tế (bác sĩ, điều dưỡng), nghiên cứu này cho thấy sinh viên những người sẽ trực tiếp hành nghề trong tương lai đã có nền tảng tích cực về báo cáo SCYK. Tuy nhiên, sự thiếu hụt kiến thức quy trình cho thấy chương trình đào tạo cần chú trọng hơn

vào kỹ năng thực hành báo cáo, thay vì chỉ dừng ở mức lý thuyết. WHO khuyến nghị xây dựng văn hóa an toàn người bệnh từ giai đoạn đào tạo đại học, nhấn mạnh vai trò của giáo dục chính quy trong hình thành hành vi [1]. Việc 92,5% sinh viên có thái độ tốt là tín hiệu tích cực, song khoảng 35% kiến thức chưa đạt cho thấy cần có chiến lược cải tiến. Các giải pháp có thể bao gồm: tích hợp mô-đun an toàn người bệnh trong chương trình giảng dạy, mô phỏng tình huống báo cáo, và tăng cường hướng dẫn trực tiếp trong thực hành lâm sàng [10].

Nghiên cứu được tiến hành tại một trường y duy nhất với cỡ mẫu hạn chế, nên chưa phản ánh đầy đủ tình hình chung của sinh viên y khoa cả nước. Phân tích mới dừng ở mối liên quan giữa kiến thức và thái độ, chưa đánh giá các yếu tố khác như môi trường học tập, kinh nghiệm lâm sàng hay sự hỗ trợ từ giảng viên. Ngoài ra, nghiên cứu sử dụng phương pháp tự điền bảng hỏi, có thể bị ảnh hưởng bởi thiên lệch xã hội. Kết quả nghiên cứu cho thấy việc tăng cường đào tạo về SCYK cho sinh viên y khoa là cần thiết. Cần chú trọng: Nâng cao kiến thức về quy trình báo cáo, mở rộng phạm vi nhận thức sang các sự cố liên quan đến cơ sở hạ tầng và kỹ thuật, duy trì và phát huy thái độ tích cực bằng cách xây dựng môi trường không đổ lỗi trong bệnh viện. Đây là những bước quan trọng để hình thành thể hệ bác sĩ tương lai có trách nhiệm và năng lực trong bảo đảm an toàn người bệnh.

## **KẾT LUẬN**

Sinh viên có kiến thức và thái độ tương đối tốt về báo cáo SCYK, trong đó tỷ lệ đạt kiến thức là 65,4% và tỷ lệ thái độ tích cực lên tới 92,5%. Kết quả này phản

ảnh sự cần thiết phải củng cố đào tạo để đảm bảo sinh viên không chỉ có thái độ tích cực mà còn nắm chắc kỹ năng và quy trình thực hành báo cáo.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. World Health Organization. *Global patient safety action plan 2021-2030: towards eliminating avoidable harm in health care*. Geneva: World Health Organization; 2021.
2. Makary MA, Daniel M. Medical error—the third leading cause of death in the US. *BMJ*. 2016;353:i2139. doi:10.1136/bmj.i2139.
3. Koga S. Knowledge and attitudes of medical students towards patient safety in Japan. *BMC Med Educ*. 2020;20:331.
4. Althaqafi A. Medical students' knowledge and attitude towards patient safety and incident reporting in Saudi Arabia. *Int J Med Educ*. 2021;12:200-207.
5. Bộ Y Tế. Thông tư số 43/2018/TT-BYT về Hướng dẫn phòng ngừa sự cố y khoa trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Hà Nội: Bộ Y tế, 2018.
6. Đỗ Văn Dũng. Văn hóa an toàn người bệnh tại một số bệnh viện ở TP. Hồ Chí Minh. *Tạp chí Y tế Công cộng*. 2019;7:23-30.
7. Trần Thị Bích Bo. Kiến thức, thái độ, hành vi báo cáo sự cố y khoa của nhân viên y tế tại các khoa lâm sàng Bệnh viện quận Thủ Đức năm 2017 và một số yếu tố ảnh hưởng. Luận văn Thạc sĩ Quản Lý Bệnh viện. Hà Nội: Trường Đại học Y tế công cộng; 2017.
8. Bộ Y Tế. Tài liệu đào tạo liên tục an toàn người bệnh. Hà Nội: Bộ Y tế; 2014.

9. Evans SM, Berry JG, Smith BJ, Esterman A, Selim P, O'Shaughnessy J, et al. Attitudes and barriers to incident reporting: a collaborative hospital study. *Qual Saf Health Care*. 2006;15(1):39-43. DOI: 10.1136/qshc.2004.012559.
10. Nie Y, et al. Patient safety education for undergraduate medical students: a systematic review. *BMC medical education*. 2011;11:33. doi:10.1186/1472-6920-11-33.